

Đi hay Ở?

Bây giờ đã là năm 1983 rồi mà còn nói chuyện "Đi hay Ở" quả là không hợp thời chút nào.

Nhưng LTCC đã và đang là một nhịp cầu nối liên tâm-tinh của tất cả những người Công-Chánh, thì ôn cố tri tân há chẳng là một cách để cùng nhau tâm-sự hay chẳng? Ai trong chúng ta đã chẳng từng đặt cho mình câu hỏi đó (ngay tháng 4-75 và sau đó - cho những người chọn giải-pháp "Ở" rồi phải chọn lại giải-pháp "Đi"). Hơn nữa LTCC cũng đang là một phương tiện hoãi-cố của tất cả AHCC. Thì viết lại đây cảm-nghĩ về vấn-đề "Đi hay Ở" cũng là một cách rung lên sợi tơ lòng của mỗi cá-nhân. Vì vậy tôi xin "hải-nội chư quân-tử" miễn thứ cho việc choán mấy trang giấy trong LTCC (mà vấn-đề này thuộc thẩm-quyền của BPT quyết-định có cho đăng hay không) của tất cả AHCC với bài này. Và nhất là miễn-thứ cho việc nói đến "cái tôi" (đáng ghét) của tôi (lại tôi nữa rồi!). Tuy không xa nhau lắm, vì cũng trong gia-đình CC, nhưng nào có ai giống ai, thành thử kẻ hèn này không dám lặn bần đến trường hợp của các bạn khác, đành phải nói đến trường-hợp của mình. Và cũng từ nỗi thâm-tinh sử-phụ (tôi nhận được thờ của thầy P.Đ.Tăng thăm-hỏi và tâm-tinh hết sức là thân-ái), nỗi-niềm tâm-sự ngày nào được khơi lại nên ngồi đây viết lại mấy giống mong sao "mua vui cũng được một vài ...phút giây" cho các bạn-hữu.

Đi thì sao?

Ở thì sao?

Đi là bỏ hết, bỏ nhà cửa, bỏ cha mẹ, anh em (có người phải bỏ cả vợ con lại), bỏ cả quê-hương xứ sở để cứu lấy thân mình, hay để tìm lại không-khí tự-do cho bản-thân và gia-đình, cho con cái...v...v.

Lúc đó có lẽ tình-hình còn quá mới mẻ, còn quá bất ngờ để có người nghĩ đến chuyện đi để cầu mong lên lại một cuộc phục-hồi những gì xây-dựng chưa xong đã đổ vỡ.

Ở là chấp-nhận tất cả những gì mình hy-vọng còn có được hay sẽ có được cho đất nước, cho gia-đình và cho bản-thân, chấp-nhận tất cả những gì mình không mong chờ kể cả sự mất tính-mạng của mình.

Đầu có dễ dàng gì chọn ngay và đứng giải-đáp cho câu hỏi "Đi hay Ở" đó. Nhất là lúc trong lòng đang ngổn ngang trăm mối, lại tình-thế của nước nhà đang rơi vào cảnh "dầu sôi lửa bỏng".

Tôi còn nhớ rõ-ràng nét mặt của dân Saigon vào những ngày trước và sau 30/4:

Ngày trước 30/4 đi ra đường nhìn quanh thấy những ánh mắt tinh-anh của dân Saigon không che dấu được những lo-lắng và toan-tính vội-vã. Ánh mắt thể-hiện hiện tình chung của đất nước, biến đổi mau lẹ như làn sóng người chạy loạn ô-ạt đổ vào tứ miền Trung. Lúc đó tổ-mô và hiệu-ký vẫn là hai đặc-điểm chính trong cái nhìn của dân miền Nam.

Đúng ngày 30/4 và sau "lệnh đầu hàng" của DVM, ánh mắt cứng của những người ngoại phố lúc trước giờ bỗng đứng ngổ-ngác, e ngại. Những cái nhìn gần như là lơ-lảo và không hồn của tất cả nội người thay cho nét tinh-anh của vài giờ trước đó. Tôi đã đưa nhận xét đó cho một người bạn (giờ vẫn còn ở lại tại VN) và được đồng-tình ngay: "Lạ quá! Tự đứng sao cái nhìn của tất cả mọi người ngoại phố bỗng đứng giống hệt những cặp mắt thấy trong các tài ảnh chụp dân chúng trong các nước CS mà chúng mình đã từng xem trước đây!".

Những người đã ra đi trước ngày 30/4 không được cái cơ-hội nhận-thức những ánh mắt đó. Tôi đã có cái hân-hạnh (hay ân-hận?) nhìn thấy và đã trả giá cho cái quyết định "Ở lại" của mình bằng đúng hơn 4x365 +1=1461 ngày sống với chế-độ CSVN (tôi muốn tàu vượt biển đúng ngày 01/5/79) trong đó mất hết 750 ngày trong 3 trại cải-tạo.

Tại sao tôi đã ở lại? Câu hỏi đúng hơn là: Tại sao tôi đã không đi? Không phải là tôi không có phương-tiện để đi. Trước ngày trước ngày CS chiếm Saigon, tôi đã tiến

em trai út của tôi lên đường bằng một chuyến bay...lấy. Số là tôi có một cô em họ lấy chồng lấy và "ông em rể" này đã thu xếp thế nào đó mà có được khoảng hơn 10 chỗ trên một chuyến bay đặc-biệt. Kể cả em tôi rồi vẫn còn mấy chỗ trống, thế mà tôi vẫn trả lời rằng: "Không! Tôi không đi" Vợ tôi không dám có thêm ý-kiến và ông anh ruột tôi cũng xuôi theo: "Ơ! Em không đi thì anh cũng không đi!" Để rồi sau đó, tháng 1/76, anh tôi tự-tử chết trong trại cải-tạo Long-Giao (Long-Khánh) để cho gia-dình tôi và riêng tôi một nỗi hận lòng muôn thuở.

Trước đó độ một tháng, tôi cũng đã khăng-khải từ-chối lòng tốt của người bạn Đức, tiến-sĩ kinh-tế-học W.J. Hittscher (tôi làm việc cho Ngân-hàng Phát-Triển Kỹ-nghệ từ 1966 và năm 1970 xây nhà máy VISSAN, năm 1974 đảm-nhận chức-vụ Giám-đốc Phân-Phối), người hợp-tác nghiên-cứu thị trường quốc-nội cho VISSAN, rủ tôi theo chuyến bay đặc-biệt của Tòa-Đại-sứ Đức dành riêng cho chuyên-viên Đức và Đan-mạch cộng-tác với VISSAN. Tôi đã nói: "Tôi rất cảm ƠN lòng tốt của Ông, nhưng tôi sanh ra tại xứ này, tôi sẽ sống ở xứ này và sẽ chết tại xứ này".

Thật thật cho đến ngày thứ 720 trong trại cải-tạo CS tôi gặp lại bạn cũ, KTS Nguyễn Huy, tôi đã nếm củi ăn nhai những vắn chưa thấy hồi-hận về lời nói "anh-hùng rơm" của mình, khi nghe Huy kể lại: Tao có thắng bạn nhà báo cộng-tác với Đài Truyền-Hình và Truyền-Thanh Đức-Quốc. Nó biết équipe VISSAN của tụi này và kể rằng: "Sau khi rời Saigon rồi, phái-đoàn Đức gởi một chiếc tàu từ Singapore trực-chỉ Saigon để đón toàn bộ équipe VISSAN đi. Được 1/2 đường, nghe tin "đầu-hàng" chiếc tàu quay mũi trở lại!" Không biết có thật hay không, nhưng với lập-trường: (Khi đã quyết-định chuyện gì rồi, không hồi-hận chuyện đã qua mà phải chấp-nhận mọi hậu-quả của quyết-định mình. Hồi-hận, tiếc nuối chỉ làm mình đau khổ thêm mà thôi) tôi đã nếm củi với Huy và không nói gì cả. Trong lòng hết sức nên-phục những người bạn ngoại-quốc căm nhau vì nhiệt-tình làm việc, vì sự ngay thẳng và hăng say trong nhiệm-vụ, đã vẫn luôn nghĩ đến anh em chúng tôi.

Một trong những yếu-tố đã khiến tôi quyết-định "không đi" ngoài tinh yêu quê-hương đồng ruộng còn có thêm kinh-nghiệm về đời sống ở nước ngoài của ... nhiều bạn hữu. Tôi thú-thật chưa từng sống một ngày ở ngoại-quốc, nhưng có rất nhiều bạn đã du-học khắp nơi. NHPTKH là một tổ-chuyên-viên tốt-nghiệp ở ngoại-quốc, chỉ có một số rất ít "KS nội-hóa" làm việc ở đó thôi và trong đó có tôi. Sự va-chạm giữa hai lớp chuyên-viên tốt-nghiệp ngoại-quốc và trong nước đã từng gây nhiều tiếng vang trong nước thời đó. Mặc dù vậy nội bộ NHPTKH đã không bị ảnh-hưởng nhiều vì vấn-đề "thời-sự" đó. Có lẽ một phần vì bọn "nội-hóa" chúng tôi cũng không lắm hờ-thẹn giới tốt-nghiệp trong nước, không phi công giảng-day của các giáo-sư Trường Cao-đẳng Công-chánh nói riêng và TTKT PT nói chung.

Qua tình bạn chân-thành giữa các chuyên-viên cùng phục-vụ tại NHPTKH, tôi được biết khá nhiều về những nỗi buồn chán của cuộc sống nơi xứ người. Như thầy Tăng đã tâm-sự: "Hai vợ chồng tôi làm việc ở Pháp, khi chưa có con tiêu không đến 50% lương mà vẫn khăng khăng xin về VN khiến cho ông Xếp vô cùng ngạc-nhiên..."

Một thí-dụ khác: Anh bạn leader của nhóm VISSAN chúng tôi đã từng kể cho tôi nghe rằng: Buổi sáng, thức dậy đã biết trước chuyện gì sẽ xảy ra tuân-tự cho mình. Vô sở sẽ thấy mặt ai trước, họ sẽ chào mình bằng câu gì, và câu nói kế tiếp sẽ là câu gì. Và ngày nào cũng vậy...

Không cần phải nói nhiều về tình quê-hương, tình chuyên-thuộc ...v...v... những yếu-tố chính đã kết chặt cuộc đời dân VN mình với đất nước, mặc dù chiến-tranh, mặc-dù đời kém (như trận đời Ất-dậu chẳng hạn), mấy ai trong chúng ta lại không muốn được đem một chút hiều biết của mình và cái nhiệt-tình đóng góp vào công cuộc xây-dựng xứ-sở sau chiến-tranh?

Tôi lại có một anh bạn khác nghề (nhưng cũng là dân Phú-thọ -tốt-nghiệp Trường Hàng-Hải từ lâu) thân-thiết nhau như ruột thịt. Cuộc đời anh ấy -từ lúc tôi quen biết- là cả một chuỗi dài nhiệt-tình cao-độ với dân-tộc và bạn bè. Gia-đình đối với anh ấy là thứ yếu, tuy anh

lúc nào cũng hết lông vì con cái. Thiệt-tính của anh ấy đã khiến cho bao nhiêu bạn bè gần gũi mến yêu, kính nể. Một mẫu người niên Nam khăng-khải, bộc-trực và đầy nhiệt huyết. Tôi đã nghĩ đến anh ấy nhiều vào những ngày chót của chế-độ. Và vì không thấy anh ấy có ý-định gì nên vẫn nán nà đợi chờ.

Khi Sư-Đoàn Nhảy-đuốt cầu Bình-lợi, tôi và các bạn vẫn còn tại VISSAN (sát bên cầu) với bao nhiêu nhân-viên đang nhìn theo từng cử-chỉ và chờ đợi từng phản-ứng của chúng tôi. Một vài nhân-viên cho tôi hay: "Anh X, chị Y ... đi rồi, hôm qua..." Tôi chỉ lăm thình không nói gì, tuy trong lòng ít nhiều bồn-chồn, giao-động.

Một trong những thất-vọng lớn của tôi vào những ngày đầu của cuộc "sụp-đổ" là anh bạn Hằng-Hải mà tôi kính mến, không phải bố anh em chuồn êm, cũng không phải bỗng dưng thành một thứ CM 30 mà lại là ... một thứ cán-bộ tỉnh-báo thứ thiệt! Thật ra thì trước đó độ 3 tháng tôi đã hồ-ngợi anh ấy có ít nhiều liên-hệ với bên kia một thủ Đoàn văn Toại, hay Huỳnh Tấn Mẫm lớn tuổi. Mãi ngỡ sự thực là một cái gì quá phũ-phàng.

Sau khi UBQQ Saigon-Giadinh tiếp-thu các nói và tạm duy-trì tình-trạng cũ (họ không có người và không biết việc) trong một buổi gặp-gỡ với nhân-viên, một cô thư-ký thừa lúc không có cán-bộ CS hỏi tôi (chắc-chắn không phải có ý gài bẫy tôi): "Ông nghĩ thế nào về cuộc sống trong tương-lai của tất cả mọi người chúng mình, với chính-sách bản-cùng-hóa nhân-dân của CS?" (Cô ấy còn trẻ và chắc chỉ nghe qua các danh-từ của Bộ Dân-Vận). Tôi đã thành-thực trả lời rằng: "Nếu tất cả mọi người vì hoàn-cảnh khó-khăn của đất nước - mình sẽ không có ngoại-tệ như trước vì đã hết chiến-tranh, hết viện-trợ và phải dồn hết tài-nguyên, tài-lực vào các nỗ-lực tái-thiết hậu-chiến- mà phải hạn chế các thứ, thì có sao đâu?. Vấn-đề là cô có cái gì để dùng, 1 chiếc xe đạp thay vì xe gắn máy, tôi cũng vậy và mọi người cũng vậy thì có gì đâu mà lo. Chính vì người có quá nhiều, người quá ít hay không có gì cả, chính vì có bất-công nên mới có tranh-giành, mới có záo-trộn, có chiến-tranh...."

Cho đến ngày hôm nay, tôi vẫn tin-tưởng vững chắc như vậy. Dân-tộc mình phải khá, phải tiên-bộ không hơn thì cũng không thể kém các nước láng-diềng vì dân-tộc mình siêng-năng, chịu khó, có nhiều nhân-tài và tài-nguyên, nếu ... nếu chúng ta có một thành-phần lãnh-đạo biết nghĩ đến dân, đến nước.

Lệnh trình-diện cải-tạo đưa ra tạo chấn-động mạnh-mẽ trong mọi giới. Âm-mưu xảo-cuyết của CS lại một lần nữa gạt-gắt được dân chúng. Ba ngày học-tập tại phường, không dành cho binh sĩ và hạ-sĩ-quan kết thúc suông-sẽ. Giấy chứng minh học-tập cấp cho các "học-viên" mang lại sự hi-hở cho hầu hết mọi người, tuy chưa đánh tan hết sự nghi ngờ về một âm-mưu tiềm ẩn đâu đó. Cũng lúc với lệnh trình diện cho các sĩ-quan và công-chức cao-cấp, lệnh tổ-chức học-tập tại cơ-quan cho các "công-nhân viên-chức" đưa ra. Lại một sự chọn lựa cân-nhắc: trình-diện học-tập cải-tạo tập-trung "10 ngày" hay cứ tiếp-tục theo khóa học-tập tại chỗ. Một vấn-đề học búa! Tôi đã chọn học-tập tại cơ-quan khi thấy họ cứ điềm-nhiên lập danh-sách phân toán có tên mình. Đến ngày sau, đang "học-tập" thì có cán-bộ an-ninh vào nói khởi khởi: Khóa học-tập này dành cho công-nhân-viên tương-đương với khóa học-tập bên ngoài cho hạ-sĩ-quan và binh sĩ. Các thành-phần khác (không nói rõ thành-phần nào) phải theo khóa dành riêng. Sau đó rồi thôi, khóa học vẫn tiếp-tục.

Tôi suy-nghĩ và sau cũng bàn với các bạn nguyên công-chức đồng-viên biệt-phái và cuối cùng cũng đi đến nhận-xét: Họ không được chỉ-thị rõ-ràng và của cùng cách làm việc của họ thấy rõ họ cần-sàng tránh né mọi trách-nhiệm và sẽ đổ lên đầu bọn mình tất cả những gì mờ-hồ mà họ hiện không nắm vững. Thế là chúng tôi lên đường đi trình-diện học-tập tập-trung "10 ngày".

Và 10 ngày biến thành vô-hạn-định với bao nhiêu gian-khố (tôi chịu đựng được cả lúc nào cũng với nụ cười và sự đùa giỡn với các bạn bè, một phương-pháp vượt khó-khăn, quên gia-đình, quên hết... để sống còn - đến đôi bạn bè cũng trại cú tưởng tôi là người vốn dĩ vô cùng vui tánh, sự thực thì tôi tệ hơn là bạn bè tưởng nhiều) và bao nhiêu nhục-nhã (tôi

Không thể quên được các sĩ-nhục mà cải-tạo-viên phải gánh chịu - hạnh-hạ thế xác thì còn chấp-nhận vì mình đã là một t~~h~~u t~~u~~-binh).

May mà tôi còn may-mắn hơn nhiều người: "được tha".
Lệnh tha của Bộ Nội-vụ CS hài rõ tội-trạng: "Trung-ủy trữ-bị biệt-phái công-trưởng 275". T~~â~~i-n~~ă~~ng cán-bộ CS được chứng-minh "cao-cường" qua tội-trạng của tôi:
Tôi khai địa-chỉ làm việc: Công-trưởng xây-cắt Lò-Sát Sinh Tân-Tiền Saigon-Giadinh, 275 Nguyễn văn Học Giadinh.
Cấp-bậc: Trung-ủy trữ-bị biệt-phái ngoại-ngạch. Cán-bộ thấy viết dài quá hay vì không hiểu từ-ngữ đã tự-động thu ngắn lại như trên. Thành ra dưới mắt "cán-bộ quản-lý giáo-đục cải-tạo" (chúng gọi tắt là quản-giáo) tôi thành sĩ-quan tỉnh-báo (tắt cả quản-nhân biệt-phái đều là CIA, họ nói: Tại sao các anh vẫn được thăng-cấp đều-đều mà các anh bảo là không làm công tác theo-đổi, báo-cáo công-nhân, viên-chức tại cơ-quan các anh được gởi tới làm việc?) của S~~ư~~-đo~~an~~ 275 (các s~~ư~~-đo~~an~~ VC đều mang tên Công-trưởng).

Trở về với gia-đình mà không được vô t~~ổ~~ khai gia-đ~~inh~~ (CS gọi là t~~ổ~~ hộ-kh~~ẩu~~) của chính mình, vì vợ tôi phải làm giấy cam-kết cho tôi về lao-đ~~ộng~~ sản-xuất tại B~~à~~-r~~ị~~a! Rồi cũng xong, tôi nhờ anh bạn KSCC khóa 1 giới-thiệu với KTS Nguyễn văn Quyền, Trưởng-ban Điều-hành Saigon Khảo-s~~ố~~ mi~~ệt~~-k~~ẻ~~ (1 t~~ổ~~-h~~ợp~~ ki~~ến~~-tr~~úc~~ đặt trụ-s~~ở ngay tại dancing Olympia cũ) kiếm được một chỗ làm tại đó và sau đó được nhập vào "hộ-kh~~ẩu~~" của chính tôi.~~

Hàng ngày, tôi chứng-kiến cái CS gọi là cuộc đổi đổi ở miền Nam:

- Để xóa đi bất-công xã-hội, người ta thay vào bằng một bất-công kh~~ô~~c-li~~ệt~~ hơn: đ~~ộc~~-t~~ài~~ đ~~ăng~~ trị.

- Để cứu nạn nghèo đói vì chiến-tranh, người ta đưa vào những thanh-phần nghèo đói hơn: những cán-bộ chưa từng có được cái đồng-hồ đeo tay, cái radio, cây bút máy, đừng nói chi đến tủ lạnh, xe hơi...

- Để xây-dựng đất nước, phục-hồi kinh-t~~ế~~ eo-u~~ột vì bom đạn, người ta đưa vào những cán-bộ kỹ-thu~~ật đốt nát, ki~~ến~~-th~~ức đầy dẫy lý-thu~~ết Mác-Lê và miệng lưỡi tráo trở hơn loài k~~ết~~. Bao nhiêu cố-g~~ắng~~ xây-d~~ựng~~ kinh-t~~ế~~, phát-tri~~ển~~ kỹ-ngh~~ệ trong chi~~ến~~-tranh gi~~ở~~ vào tay họ biến thành những cơ-s~~ở thu lợi cá-nh~~ân~~, chứng t~~ổ~~ uy-quy~~ền~~ "gi~~ải~~-c~~ấp~~ lãnh-đ~~ạo~~"~~~~~~~~~~~~

khai-thác tận cùng sức lao-động của công-nhân. Sự "thi-t
thố tài-năng" đã làm cho hết nhà máy này đến cơ-sở khác
lần-lượt đình-chỉ hoạt-động vì máy-móc hư hỏng, hư hại
do sự thi hành các chi-thí của Lãnh-đạo: Khắc-phục vật-
tử: tháo gỡ 5-7 cái máy đem phụ-tung ráp vào máy khác để
rồi không có cái nào chạy được cả. Trong lúc đó thì những
bộ óc "siêu-việt" ấy sáng-tác thành-tích vượt chỉ-tiêu
vượt năng-suất....

Chúng ta đã chống-đối dữ-đội bộ máy "gia-đình-trị"
thời Điện-Bùi, bộ máy "Kaki trị" thời Khánh-Thiệu-Lý-
Thiên, để rồi bỏ tay nhìn tôn-giáo xung-đốt giành thế-
lực "thành-phần thứ ba", để rồi giờ đây cần răng chịu
đựng bộ máy "công-an trị" của CS và thúc-thủ trong bộ máy
"luồng-thức trị" của chúng.

Ngoài tất cả nhục-nhã, ê-chề mà tất cả các anh em
cải-tạo phải cần răng chịu đựng trong lao-tử, ngoài
những cái chết tức-tưởi; oan-uổng của bao nhiêu anh em
đã ngã gục trong các trại khổ-sai, tôi còn cảm-hồn nhìn
bao nhiêu đồng-bào vô tội phải hứng-hực đao kinh, vết
nướng bỏng tay chân trong khi cơ-giới bị rỉ sét vì chánh
sách "lao-động là vinh-quang" của CS. Tôi còn cảm-hồn
nhìn bao nhiêu trẻ thơ phải chui vào các ống rác moi
vỏ chai, giấy vụn, bao nylon cũ về gom-góp nộp cho "kế-
hoạch giấy", "kế-hoạch ve chai"...v...v... để rồi bỏ mạng
vì chất nổ như em bé ở đường Trần-Quốc-Toàn năm 1978.
Tôi đã chưa một nhìn những anh em công-chức gây-guộc
gõ lưng trên chiếc xe đạp, lưng-lẳng nột bên cái túi
vải đựng lon Guigoz cóm độn bo-bo, mặc cái áo rách và
gần hết lưng, mặc cái quần tây sờn, và nong, và gói ...
Tôi đã chán-chường nhìn nhiều anh em xuất thân đại-học
Saigon, Vạn-hạnh, Minh-đức... mang kiếng trắng, đội nón
rơm đạp xe xích-lô trên đường phố. "Đỉnh cao trí-tuệ"
sử dụng những khối óc trẻ, những bàn tay thanh-niên
theo kiểu cổ. Tôi đã xót-xa nhìn đồng-bào khăn gói lữ-
lượt kéo nhau trốn Vũng kinh-tế mới về nằm ngủ la-liệt
trên vỉa hè Saigon. Những người ăn này ngủ vỉa hè Saigon
ngay nào giờ bị chiếm hết chỗ vì thành-phần bỏ Vũng HTM
quá đông.

Sự chống-đối thụ-động trong mỗi từng lớp dân-chúng
dân dân trở nên công-khai, thể-hiện qua từng lời nói,

tổng thái-độ của người dân.

Dù vậy cũng còn có vài an-uit lớn:

-Dù phải sống trong chế-độ phi-nhân, hã-khắc, dù thật sự đói và rách, các anh em công-chức vẫn giữ được khí-tiết con người đạo-đức, biết đùm bọc nhau bao che nhau, ngoại trừ một số rất ít nu thôi, đập lên bàn đồng hồ để hy-vọng lập công.

-Người lao-dộng trước đây che-đầu VC nay cõm-thù chúng ra mặt. Họ nói rằng gió đây họ đã nở mắt ra rồi, nhưng quá trễ để có thể nhìn một lại.

Và anh bạn Hằng-Hải cũ đã có lần đưa cho vợ tôi xem khẩu súng lục và mấy viên đạn, nói rằng: "Tôi để dành khẩu súng này và mấy viên đạn này cho các con tôi, mỗi đứa một viên, vợ tôi một viên, tôi một viên!" Đó, con người miền Nam hôn nay, nhiệt-thành với đất nước, tin tưởng vào lý-tưởng dân-tộc giờ nở mắt ra rồi. Có bao nhiêu người dân Việt đã sa vào cảnh đó?

Cuộc đời mình, vợ con mình, mỗi người quanh mình rồi sẽ ra sao? Câu hỏi đó cứ xoay mãi, xoay mãi trong đầu tôi. Tôi bắt đầu tìm sách CS đọc, ngoài những sách, tài-liệu buộc phải đọc trong trại cải-tạo. Trước hết là tìm một số sách về kiến-thức tổng quát hay khoa-học để các con tôi đọc. (Tôi phải đọc trước và cố tìm thấy các ấn-y tuyên-truyền - sách nào cũng có- để chỉ cho các con tôi rõ, tránh bị đầu-độc âm-thần. Sau nữa là để tìm hiểu xem trong giai-đoạn đầu của CM tháng 10 của quan thầy CS, những gì đã xảy ra cho dân chúng thuộc mọi tầng lớp. Và y như tôi dự đoán, các tài-liệu đó cho thấy tình trạng y hết giờ đang tái diễn ở VN. Lịch-sử quả là một sự tái-diễn. Đối với CS thì là thuần-túy một cuộc cướp nhật, sao y bần chánh, không cần biết có hợp thời, hợp cảnh không. Tôi thấy rõ thành-phân cũ được sử-dụng ban đầu vì chế độ mới không có nhân-sự có khả-năng thay-thế ngay, sau đó thì trở vô trại cải-tạo hay trừ khử bằng nhiều cách, thường là bị chụp mũ chống đối, bất nãn.... Cho đến giờ này các trại cải-tạo cường-bách ở Liên-xô và Trung-hoa đã

vấn còn. Mao giải-phóng lục-địa từ 1947 mà nay các cán bộ QĐĐ của Tưởng vẫn còn bị giam cầm!

Tôi lại không muốn nhìn các con tôi ngày ngày quàng khăn đỏ đi hội-họp liên-miên, để rồi có ngày nào đó sẽ trở thành các thành-phần trung-kiên, tổ cha mẹ, thầy cô và bạn hữu.

Tôi không muốn kéo dài cảnh muốn nói chuyện gì phải ngó trước ngó sau và tránh cả nói trước mặt các con.

Tôi không muốn lúc nào cũng phải đề-dặt từ lời ăn tiếng nói, từng cử-chỉ, thái-độ.

Tôi muốn nhiều thứ lắm: muốn được sống như người VN trong một nước VN của chính mình, chứ không sống như một kẻ tội-phạm trước những kẻ xa-lạ mặc dù họ cũng là người VN cũng nói một thứ tiếng, cũng ở một đất nước.

Tôi muốn đất nước tôi phải đi lên chứ không đi xuống càng ngày càng chìm sâu vào quá khỉch, mê-muội và u-tối.

Tôi muốn rằng hằng bao nhiêu triệu người VN, bao nhiêu thế-hệ đã ngã gục trên đất nước VN từ Bắc chí Nam trong 30 năm qua là để đem lại tiến bộ, công bằng, nhân-ái cho những người còn sống sót hôm nay và mai sau. Dân-tộc VN xứng đáng được hưởng quyền làm người của mình, xứng đáng được cây mành ruộng của mình, xứng đáng được hít thở cái không-khí trong lành của đồng ruộng mình, xứng đáng được dứt bỏ đi bao nhiêu thù-hận, bất công, ghen ép, bóc lột ...v..v..

Những cái không muốn và những cái muốn đó đã đưa tôi một lần nữa đến sự chọn lựa: đi hay ở. Và vì những cái tôi không muốn không thể tránh được tại VN, và những cái tôi muốn lại không thể có tại VN ngày nay nên tôi đã phải lấy quyết-tịnh ĐI. Quyết-định đó đã đưa tôi và gia-cấp tôi sau một cuộc phiêu-lưu đầy bất-trắc, bất ngờ lẫn nhiều nhói nhói đến định-cử tại một nước hoàn-toàn xa-lạ với quê-hương. Tôi đã tiếp được một số những gì tôi muốn: tự-do, bình-dẳng, nhân-phân, tương-lai và đồng thời đã thiếu mất đi một số những gì tôi yêu: quê-hương, làng mạc, thân-quyến ruột-thịt và nhiều tình bạn thân-giao.

Hồi có một ngày nào đó (bao giờ?) chắc-chắn tôi lại phải đứng trước sự lựa chọn: đi hay ở? Đi ở đây là đi về và ở lại là ở lại nơi định-cử này.

Tôi tin rằng sự lựa chọn đó sẽ không quá khó-lẫn như 2 lần trước. "Nhứt quốc tam": đó là một đặc-nghị của